

DỰ TOÁN PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VỐN SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Linh)

ĐVT: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2025 đã giao				Dự toán tăng thêm			Dự toán năm 2025 xã Vĩnh Linh sau điều chỉnh	Dự toán các xã đã thực hiện	Dự toán còn lại	Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Trong đó			Cộng	Điều chỉnh tăng nhiệm vụ	Số đã chi chuyển qua xã trung tâm				
			Hồ Xá	Vĩnh Long	Vĩnh Chấp							
A	B	1=2+3+4	2	3	4	5=6+7	6	7	8=1+5	9	10=8-9-7	
	Tổng cộng	1.596,60	621,20	492,70	482,70	349,40	69,58	279,82	1.946,00	14,95	1.651,23	
I	Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững	1.165,10	389,70	387,70	387,70	-	-	-	1.165,10	-	1.165,10	
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng)	692,00	232,00	230,00	230,00	-			692,00	-	692,00	Phòng Kinh Tế
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng (Hỗ trợ can thiệp phòng, chống SĐ, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em dưới 16 tuổi)	66,00	22,00	22,00	22,00	-			66,00		66,00	Phòng VH-XH
3	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững (Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động, Hỗ trợ việc làm bền vững)	303,00	101,00	101,00	101,00	-			303,00		303,00	
4	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin (Sự nghiệp văn hóa thông tin)	22,50	7,50	7,50	7,50	-			22,50		22,50	
5	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình (Sự nghiệp GD-ĐT)	81,60	27,20	27,20	27,20	-			81,60		81,60	
II	Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới	200,00	-	105,00	95,00	349,40	69,58	279,82	549,40	14,95	254,63	

ST T	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2025 đã giao				Dự toán tăng thêm			Dự toán năm 2025 xã Vĩnh Linh sau điều chỉnh	Dự toán các xã đã thực hiện	Dự toán còn lại	Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Trong đó			Cộng	Điều chỉnh tăng nhiệm vụ	Số đã chi chuyển qua xã trung tâm				
			Hồ Xá	Vĩnh Long	Vĩnh Cháp							
1	Thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành NN, PTKT nông thôn; triển khai CT mỗi xã một SP (OCOP).....	-				276,20	40,00	236,20	276,20		40,00	Phòng Kinh tế
2	Thành phần số 06. Nâng cao chất lượng đời sống VH của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị VH truyền thống.... (Mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động của Nhà văn hóa - Thể thao xã Vĩnh Long; Vĩnh Cháp)	160,00		80,00	80,00	-			160,00		160,00	Phòng VH-XH
3	Thành phần số 08. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các DV hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở (Phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở xã Vĩnh Long, Vĩnh Cháp)	30,00		15,00	15,00	-		-	30,00	14,95	15,05	VP HĐND& UBND
4	Thành phần số 11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông về xây dựng nông thôn mới (Chi nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình UBND xã Vĩnh Long, TT Hồ Xá)	10,00		10,00		73,20	29,58	43,62	83,20		39,58	UB MTTQVN
III	Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và Miền núi	231,50	231,50	-	-	-	-	-	231,50	-	231,50	
1	DA 5.Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	231,50	231,50			-	-		231,50		231,50	Trường PTDTNT